

Phương pháp hướng dẫn tự học cho sinh viên ngành Sư phạm Giáo dục tiểu học

Kiều Thị Hoa Lê*, Trần Thị Giao Xuân*

*ThS. Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 30/8/2023; Accepted: 5/9/2023; Published: 8/9/2023

Abstract: When entering the University, it is the dream of many children. In addition to studying at school, self-study for each student is extremely necessary, in order to achieve the expected learning results. However, not everyone can find the most effective self-study method for themselves. In the course of training under the credit system, the amount of time to teach in class for each credit is very short, while the content of knowledge that needs to be conveyed is too much. Therefore, it is inevitable that students must study and prepare lessons before class.

Self-study is the process of actively absorbing knowledge and experiences in society and life through personal activities without support from people around. This is a scientific method that helps you resolve the conflict between the infinite amount of knowledge and your limited time.

Keywords: Self learning, method, student, primary education pedagogy; Scientific method, skill training, learning results

1. Đặt vấn đề

Ở trường đại học, bên cạnh các giờ học trên lớp thì việc tự học đối với mỗi sinh viên (SV) là rất cần thiết để có thể đạt được kết quả học tập như mong muốn. Tuy nhiên không phải ai cũng có thể tìm được cho mình một phương pháp (PP) tự học hiệu quả nhất. Trong quá trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ, thời lượng hoạt động dạy học trên lớp cho mỗi tín chỉ là rất ngắn, trong khi nội dung tri thức cần truyền đạt thì quá nhiều. Do đó, việc SV phải tự học bài và chuẩn bị bài trước giờ lên lớp là điều tất yếu và cần thiết.

Thời gian tự học là rất quan trọng, đây là lúc người học có nhiều thời giờ suy ngẫm, đào sâu vấn đề, tiếp tục đề xuất những thắc mắc để giảng viên (GV) giải đáp, suy nghĩ liên hệ hoặc vận dụng vào thực tế.

Tuy nhiên, để SV chủ động, sáng tạo trong việc tự học không phải là một điều dễ dàng, do SV mới làm quen với cách học mới nên tính thụ động còn cao, phương pháp tự học, tự nghiên cứu còn chưa tốt do đó họ rất lúng túng trong việc tự học. Mặt khác, GV cũng gặp nhiều khó khăn trong việc hướng dẫn, quản lý cũng như đánh giá kết quả tự học ở nhà của SV.

Trong khuôn khổ bài báo này, nhóm tác giả đề xuất một số phương pháp giúp SV có thể nâng cao chất lượng hoạt động tự học, tự nghiên cứu của mình.

2. Nội dung nghiên cứu

Tự học là quá trình chủ động tiếp thu các kiến

thức, kinh nghiệm trong xã hội, cuộc sống thông qua các hoạt động cá nhân mà không có sự hỗ trợ từ những người xung quanh. Đây là một PP khoa học giúp SV giải quyết mâu thuẫn giữa khối lượng kiến thức vô hạn với quỹ thời gian hữu hạn của mình.

2.1. Xác định mục tiêu rõ ràng

Để tự học có hiệu quả, trước tiên người học cần xác định rõ mục tiêu của quá trình này. Đặt ra mục tiêu cụ thể sẽ giúp người học đi đúng hướng, từ đó học được những kiến thức và kỹ năng mà bản thân mong muốn.

Hiểu rõ mục đích học tập và xác định động cơ học tập đúng đắn. Khi hiểu rõ mục đích học tập và xác định động cơ học tập đúng đắn cần phân biệt sự khác nhau giữa phong cách học tập cũ và mới. Phong cách học tập mới là vừa học tập kiến thức khoa học vừa thông qua đó mà tự giác rèn luyện con người mình, nó chống lại việc chỉ lo nhồi nhét kiến thức mà không lo rèn luyện con người mới. Hơn nữa, cần rèn luyện lòng say mê, yêu khoa học. Để có được lòng say mê khoa học cần thấm thía “cái hay”, “cái tài” của khoa học, điều đó chỉ có được trong quá trình lao động nghiên cứu khoa học.

Khi bước vào cánh cửa trường đại học, mỗi SV cần xác định rõ mục tiêu riêng cho tương lai. Ở giai đoạn này chúng ta không thể thờ ơ với chính cuộc đời mình. Học phải có kế hoạch: người học phải lập kế hoạch cho việc tự học, tự nghiên cứu (học lúc nào?

Học ở đâu? Học như thế nào? Học môn gì, phần nào trước, môn gì, phần nào sau?), tốt nhất là rèn luyện được PP học ở mọi nơi, mọi lúc. Khi làm bất cứ việc gì chúng ta cũng đều phải có kế hoạch và mục tiêu rõ ràng dù là việc lớn hay nhỏ, một kế hoạch học tập khoa học, xác định khối lượng kiến thức cần phải học, phân bổ thời gian phù hợp để đạt kết quả nhất.

Một trong những yếu tố để việc tự học có hiệu quả là cần có một thời gian biểu hợp lý, điều này sẽ giúp SV học tập một cách có hệ thống. Qua đó SV có thể ưu tiên những việc cần làm trước và sau. Vạch ra kế hoạch học tập rõ ràng còn giúp cho SV tiết kiệm thời gian và học tập có hiệu quả. Sau khi lập kế hoạch SV sẽ có mục tiêu và động lực để thực hiện kế hoạch mình đề ra, SV sẽ chủ động để lĩnh hội được kiến thức cần cho mục tiêu của mình.

2.2. Tiếp cận tài liệu một cách khoa học.

SV không chỉ tiếp cận tài liệu một chiều từ giảng viên cung cấp, mà cần tìm kiếm nguồn tài liệu từ nhiều nguồn khác nhau. Sau khi nghe thông tin từ giảng viên, SV cần tìm hiểu về các vấn đề mình quan tâm. Việc tìm các tài liệu hữu ích không phải ngày một ngày hai, mà SV cần kiên trì tìm tòi, nghiên cứu, rèn luyện để mở mang tầm hiểu biết, kiến thức của mình.

Sau khi tìm được nguồn tài liệu, người học cần phải rèn luyện kỹ năng đọc sách, kỹ năng nghiên cứu tài liệu:

Khi đọc sách cần phải ghi chép: lập dàn bài cho những phần cần nghiên cứu, đầu tiên là dàn ý sơ lược, sau đó chi tiết hóa dần.

Cố gắng nắm được cách bố trí, hệ thống của tư liệu, nếu có phần tóm lược của tư liệu thì cần phải đọc ngay. Sau đó, đọc những gì người học hiểu rõ nhất để xác định độ khó, chữa lại những gì không hiểu, tiếp tục tìm hiểu, nghiên cứu; đừng nản chí nếu không hiểu.

Dùng bút đánh dấu những chỗ quan trọng hay chưa hiểu để có thể xem lại. Trong khi đọc, thỉnh thoảng dừng đọc và tự đặt những câu hỏi và tự tìm câu trả lời.

Sau khi tóm tắt được phần cần đọc thì trả lời các câu hỏi của giảng viên yêu cầu theo hiểu biết của mình dựa vào tài liệu đã được đọc.

Để tìm ra được phương pháp giải quyết vấn đề, người học cần phát huy tư duy biện chứng, song trong quá trình giải quyết vấn đề thì lại cần vận dụng tới tư duy logic. Để đi đến kết quả trọn vẹn, người học cần rèn luyện tư duy về lựa chọn, lựa chọn những cách

giải quyết giản dị, thấu đáo, trong sáng.

2.3. Rèn luyện tính kỷ luật, kiên trì nhẫn nại.

Để đạt được một phương pháp tự học hiệu quả, hãy rèn luyện tính kỷ luật cho chính bản thân mình. Một khi đã ngồi vào bàn học, hãy dành toàn bộ sự tập trung vào các mục tiêu học tập đã đặt ra từ trước, tránh bị sao nhãng, mất tập trung bởi các tác nhân bên ngoài.

Song song đó, quá trình tự học có diễn ra suôn sẻ hay không phụ thuộc vào tính kiên trì nhẫn nại của người học. Không ít học sinh rơi vào tình trạng mất cảm hứng khi gặp phải bài toán khó hoặc nghĩ mãi vẫn không ra được ý tưởng cho bài văn đang làm. Những lúc như thế, người học càng cần phải bình tĩnh, kiên trì tìm tòi từ nhiều nguồn tư liệu khác nhau để có được lời giải tối ưu nhất.

Để học tập đạt kết quả thì bản thân SV phải kiên trì và nhẫn nại trong một thời gian dài và cố gắng, nỗ lực bản thân để đạt hiệu quả nhất.

Cùng với sự tập luyện tính kiên trì và nhẫn nại, người học phải luôn tạo cho mình tâm trạng thoải mái khi ngồi vào học. Khi đã ngồi vào bàn học thì đầu óc phải tập trung, không để ý đến những chuyện không liên quan nữa. Đó cũng là cách tốt nhất để người học tiếp thu và có tinh thần học tốt hơn; tạo cho mình sự hứng thú với môn học, muốn tìm hiểu, muốn nghiên cứu tri thức khoa học; như thế sẽ cho bản thân cảm giác thích học và tiếp thu nhanh, nhớ lâu hơn. Đừng để bản thân bị gò ép hoặc mất tập trung khi học.

2.4. Rèn luyện các kỹ năng

Khoảng thời gian là SV trong trường đại học cũng là lúc thích hợp để các SV có thể học hỏi thêm nhiều kỹ năng. Bởi lúc này các SV đã tự chủ được về mặt thời gian, đủ trưởng thành để cần biết điều gì cần thiết cho bản thân và công việc; bên cạnh đó lúc này cũng là thời điểm học tập đạt đỉnh cao của sự quyết tâm trong học tập, rèn luyện và nghiên cứu khoa học.

Trong môi trường đại học, có rất nhiều kỹ năng mà SV có thể lựa chọn để theo học. Ngoài những kỹ năng bắt buộc cần có của một giáo viên tương lai như kỹ năng thuyết trình, kỹ năng soạn giáo án, kỹ năng tư vấn cho học sinh, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng khi giao tiếp với đồng nghiệp thì SV còn có thể bổ sung thêm các kỹ năng mềm, kỹ năng quản lý lớp học, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thích nghi nhanh với mọi thay đổi của cuộc sống...

(Xem tiếp trang 86)

các công cụ tiên tiến, quy trình thí nghiệm và công cụ phân tích dữ liệu. Những đổi mới trong thiết lập thử nghiệm hoặc kỹ thuật phân tích dữ liệu đôi khi có thể dẫn đến việc phát hiện ra những hiện tượng hoặc mối quan hệ bất ngờ, mở ra những hướng nghiên cứu hoàn toàn mới.

Đồng thời, đổi mới cũng giúp thu hẹp khoảng cách giữa kiến thức lý thuyết và ứng dụng thực tế. Nó tạo điều kiện cho việc chuyển hóa từ các khái niệm trừu tượng sang các giải pháp và công nghệ trong thế giới thực. Sự đổi mới khuyến khích các nhà nghiên cứu ở các ngành, các lĩnh vực chuyên môn khác nhau tập trung và hợp tác lẫn nhau. Cách tiếp cận liên ngành này thường dẫn đến các giải pháp sáng tạo cho các vấn đề phức tạp liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều mặt trong đời sống. Những đổi mới phát sinh từ nghiên cứu có thể có những ứng dụng rộng rãi ngoài nghiên cứu ban đầu, mang lại lợi ích cho nhiều ngành và xã hội nói chung.

3. Kết luận

Trong lịch sử loài người, đổi mới, sáng tạo và nghiên cứu khoa học luôn gắn bó chặt chẽ với nhau, đóng vai trò là trụ cột quan trọng của sự tiến bộ. Những yếu tố cộng sinh này là động lực thúc đẩy quá trình phát triển không ngừng của nhân loại để đạt tới

sự hiểu biết sâu sắc hơn về thế giới và những thành tựu khoa học vĩ đại. Nói cách khác, đổi mới, sáng tạo và nghiên cứu khoa học luôn là những người bạn đồng hành không thể tách rời, cùng nuôi dưỡng lẫn nhau trong hành trình con người khám phá tri thức. Nếu nghiên cứu khoa học cung cấp mảnh đất màu mỡ để hạt giống của sự đổi mới, sáng tạo bén rễ thì đổi mới, sáng tạo lại thúc đẩy nghiên cứu khoa học phát triển lên những tầm cao mới. Vì thế, việc giải quyết thành công các vấn đề lý thuyết để hiểu rõ bản chất của đổi mới, sáng tạo, các yếu tố ảnh hưởng đến đổi mới, sáng tạo trong nghiên cứu khoa học có giá trị thực tiễn to lớn, góp phần vào sự phát triển chung của khoa học và nhân loại.

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 10, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27-9-2019 của Bộ Chính trị về “Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”.
3. Quyết định số 569/QĐ-TTg, ngày 11-5-2022, của Thủ tướng Chính phủ “Ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030”.

Phương pháp hướng dẫn tự học..... (tiếp theo trang 53)

Đối với một người giáo viên khi đứng lớp, kỹ năng rất quan trọng. GV cần biết kết hợp các kỹ năng để có thể mang lại hiệu quả cao nhất trong hoạt động dạy học. Do vậy việc rèn luyện các kỹ năng từ khi còn là SV được coi là một phương pháp tự học mang lại nhiều lợi ích cho các em SV sau khi ra trường, áp dụng được vào thực tiễn công việc trong cuộc sống.

3. Kết luận

Tự học có ý nghĩa quan trọng quyết định trực tiếp sự phát triển của người học. Các nhà tâm lý học cho rằng: bản chất của sự hình thành và phát triển tâm lý con người là quá trình tiếp thu và lĩnh hội hệ thống kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo mà loài người đã phát hiện, tích lũy và tồn tại dưới dạng hệ thống hoá tri thức khoa học. Tự học có ý nghĩa rất lớn đối với người học, đặc biệt là SV trong các trường đại học bởi nếu không có sự tự học một cách nghiêm túc, khoa học thì SV không thể hoàn thành nhiệm vụ học tập của mình. Nhờ hoạt động tự học mà người học có thể hình thành được những năng lực cơ bản, từ đó

có thể “học tập suốt đời”, sau khi ra trường có thể tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và đáp ứng nhu cầu không ngừng đổi mới của xã hội.

Tuy nhiên, không nên đóng khung bản thân mình trong một phương pháp tự học cố định mà nên thử nghiệm nhiều phương pháp để xem phương pháp nào phù hợp với mình nhất. Ví dụ có người phù hợp với cách học ghi chú lại các vấn đề trong sách, giáo trình; cũng có người phù hợp với cách học theo nhóm, cùng trao đổi với bạn bè.

Tài liệu tham khảo

- 1./ Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2005), *Luật giáo dục, (sửa đổi bổ sung 2009)*. NXB Chính trị Quốc gia. Hà Nội
- 2./ Đỗ Linh - Lê Văn (2006), *Phương pháp học tập hiệu quả*, NXB Tổng hợp, TP. Hồ Chí Minh.
- 3./ Nguyễn Hiến Lê (2007). *Tự học - Một nhu cầu của thời đại*. NXB Văn hoá - Thông tin. Hà Nội
- 4./ Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức (2013). *Li luận dạy học đại học*. NXB Đại học Sư phạm. Hà Nội